

Số: 08 /BC-HCC

Nam Đông, ngày 15 tháng 3 năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông

Thực hiện Công văn số 320/UBND-VP ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023. Trung tâm Hành chính công huyện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện như sau:

### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

#### **1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

Trung tâm Hành chính công huyện không có thẩm quyền thực hiện đánh giá tác động TTHC.

#### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL**

Trung tâm Hành chính công huyện không tham gia thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL.

#### **3. Công bố, công khai TTHC, danh mục thủ tục hành**

Quý I UBND huyện đã tiếp nhận 5 Quyết định công bố của UBND tỉnh, gồm: 27 TTHC trong đó: 10 TTHC mới ban hành; 17 TTHC bị bãi bỏ;

100% TTHC sau khi được UBND tỉnh công bố ban hành đã được niêm yết công khai các TTHC theo quy định tại Trung tâm Hành chính công huyện và trên Trang thông tin điện tử của huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

Việc thực hiện công bố TTHC: tổng số TTHC được duy trì niêm yết công khai là 388 TTHC.

#### **4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

Trung tâm không có thẩm quyền thực hiện đơn giản hóa TTHC.

### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC**

Đối với công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PA, KN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đã được Trung tâm Hành chính công huyện công khai đầy đủ số điện thoại, địa chỉ tiếp nhận PA, KN tại Trang thông tin điện tử huyện. Hình thức phản PA, KN chủ yếu thực hiện qua đơn thư và qua Cổng dịch vụ công tỉnh hoặc điện thoại phản ánh trực tiếp đến Trung tâm.

Hiện tại, Trung tâm Hành chính huyện thường xuyên kiêm luôn nhiệm vụ tiếp nhận và trả lời người dân các thắc mắc (không phải PA, KN) liên quan đến quá trình giải quyết TTHC theo hình thức HỎI - ĐÁP như: chậm trễ trong việc trả kết quả TTHC; giải thích và cung cấp thông tin về TTHC; về lệ phí liên quan,...

Quý I năm 2023 Trung tâm Hành chính công huyện không nhận được trường hợp khiếu nại cũng như các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính.

*((Chi tiết tại Biểu số II.05a/VPCP/KSTT)).*

### **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023) là 792 hồ sơ. Trong đó: trực tuyến: 324 hồ sơ; trực tiếp và qua bưu chính công ích: 362 hồ sơ; số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 106 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 613 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn là 607 đạt 99% (trong đó: 458 hồ sơ trước hạn và 149 hồ sơ đúng hạn), số hồ sơ giải quyết quá hạn là 6 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 1%).

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 179 hồ sơ; có 1 hồ sơ quá hạn.

- Hồ sơ quá hạn chiếm tỷ lệ nhỏ trong tổng số hồ sơ đã giải quyết chủ yếu nằm trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện. Nguyên nhân trễ hạn chủ yếu là do: một số hồ sơ cần phải xác minh cụ thể, hồ sơ yêu cầu chỉnh sửa bổ sung giữa cấp xã - huyện - tỉnh; Do quá trình đóng nghĩa vụ tài chính của cá nhân, tổ chức chưa đúng thời gian và do các nguyên nhân khách quan khác, kể cả từ phía người nộp hồ sơ.

*((Chi tiết tại Biểu số II.06a/VPCP/KSTT)).*

### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính**

a) Về tình hình công bố danh mục TTHC tiếp nhận tại bộ phận Một cửa; danh mục TTHC tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh.

Đến nay toàn huyện có 518 TTHC trong đó: TTHC toàn trình là 300 thủ tục (Huyện 236 thủ tục; xã 64 thủ tục); TTHC một phần là 218 thủ tục (Huyện 152 thủ tục; xã 66 thủ tục). Đồng thời, UBND tỉnh công bố 35 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích, trong đó: cấp huyện 28 TTHC, cấp xã 7 TTHC (theo Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh).

b) Thực hiện Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 16 ngày 10 năm 2019 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện, Trung tâm Hành chính công huyện đã tham mưu ban hành Công văn số 1130/UBND-HCC ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc triển khai chính thức toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện đối với 165 TTHC theo Quyết định 2776/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

c) 100% TTHC cấp huyện được quy định tại Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận TN và TKQ hiện đại cấp xã được niêm yết công khai, cài đặt quy trình, đưa vào tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện. Bảo đảm đủ cơ sở vật chất và điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn huyện được cử đến làm việc tại Bộ phận TN và TKQ thuộc Trung tâm Hành chính công huyện.

*\* Về việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Dịch vụ Bưu chính công ích:*

Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Dịch vụ Bưu chính công ích đã được Trung tâm Hành chính công huyện triển khai thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 04/8/2020 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích. Bên cạnh đó, thông tin về TTHC được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Dịch vụ Bưu chính công ích được UBND tỉnh công bố và Trung tâm Hành chính công huyện tổ chức công khai trên trang Thông tin điện tử của huyện và niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

Trung tâm Hành chính công tiếp nhận và trả kết quả 45 hồ sơ qua Dịch vụ Bưu chính công ích.

## **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

a) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ đã được Trung tâm Hành chính công huyện tổ chức, triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức về việc hướng dẫn hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC được ban hành tại Quyết định số 1892 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Ngoài ra, tại Quyết định số 88/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã quy định về tạo lập hồ sơ điện tử từ các nguồn số hóa.

- Về số hóa kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Hành chính công huyện đã số hóa kết quả giải quyết và trả kết quả trên môi trường mạng qua hệ thống Cổng Dịch vụ công tỉnh.

c) Tình hình tích hợp dịch vụ công của UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*Chi tiết tại Biểu số II.08/VPCP/KSTT*).

- Thực hiện Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020. Trung tâm Hành chính công huyện đã thường xuyên theo dõi, niêm yết công khai các danh mục dịch vụ công được tích hợp lên Cổng dịch vụ quốc gia trên trang Thông tin điện tử của huyện.

- Về thực hiện kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công Quốc gia để thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế...trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện dịch vụ công: Hiện tại, UBND tỉnh đã tích hợp nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

## **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Lãnh đạo Trung tâm Hành chính công đã chỉ đạo công chức phụ trách thường xuyên, tăng cường đưa tin bài trên Trang Thông tin điện tử huyện để tuyên truyền, trả lời vướng mắc, góp ý về quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính... tạo nên môi trường giao tiếp thuận lợi, công khai minh bạch cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

Tổ chức đối thoại trực tuyến, tạo điều kiện giúp lãnh đạo huyện nắm bắt tình hình thực tế, tâm tư, nguyện vọng của cá nhân, tổ chức để có những điều

chính kịp thời trong quá trình lãnh, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

### **10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

Trung tâm đã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện tham gia vào công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC.

### **11. Nội dung khác: Không**

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Nhìn chung, công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong thời gian qua đã được lãnh đạo Trung tâm quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Công tác chỉ đạo, điều hành kiểm soát TTHC tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Trung tâm tiếp tục phối hợp với các phòng ban liên quan tổ chức niêm yết công khai đầy đủ các danh mục TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện được UBND tỉnh công bố tại kiosk tra cứu thông tin, Bảng niêm yết Trung tâm Hành chính công và Trang Thông tin điện tử, đảm bảo kịp thời, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến giải quyết hồ sơ.

Việc triển khai cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, ứng dụng tiếp nhận TTHC trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công toàn trình và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung.

### **2. Tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đạt được đã nêu trên, công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC còn một số tồn tại sau:

- Hệ thống phần mềm và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin vẫn chưa ổn định, trong quá trình vận hành vẫn còn tình trạng chậm, nghẽn mạng, phát sinh lỗi, không truy cập được phần mềm...làm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

- Hiện nay, hầu hết các TTHC đều ở mức 3, mức 4. Tuy nhiên, nhiều biểu mẫu, tờ khai trên hệ thống không tải xuống được hoặc mất rất nhiều thời gian.

- Các tính năng thống kê trên hệ thống xử lý Dịch vụ công tập trung còn hạn chế về mặt tính năng, chưa đáp ứng nhu cầu thống kê, báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý: Chưa kết xuất được danh sách hồ sơ liên thông 3 cấp (xã -

huyện - tỉnh), hồ sơ nộp trực tuyến giải quyết đúng hạn và trễ hạn, hồ sơ đăng ký trả qua dịch vụ Bưu chính công ích, hồ sơ kỳ trước chuyển qua...

### **3. Nguyên nhân**

- Việc đầu tư, nâng cấp thiết bị công nghệ, hệ thống mạng phục vụ ứng dụng CNTT trong thời gian qua tuy đã được chú trọng, nhưng do khó khăn về kinh phí nên chưa phát huy hết hiệu quả của CNTT trong cải cách hành chính.

- Việc triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích vẫn còn một số khó khăn. Cụ thể:

- Công tác tuyên truyền về dịch vụ BCCI còn chưa thực sự sâu rộng và đạt hiệu quả; công dân, tổ chức trên địa bàn huyện không có nhu cầu thực hiện TTHC qua dịch vụ BCCI do: Địa bàn nhỏ, hẹp, khoảng cách từ nhà đến bộ phận Một cửa hiện đại cấp xã và Trung tâm Hành chính công khá gần, nên muốn tự mình thực hiện các thủ tục hành chính.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÍ II NĂM 2023**

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác Kiểm soát TTHC trong năm 2023, Trung tâm Hành chính công huyện sẽ tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công. Trong đó, chú trọng theo dõi, giám sát nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự chuyên nghiệp và sự tận tình trong công việc, tác phong, ngôn phong của cán bộ, công chức.

3. Tăng cường kiểm tra công tác kiểm soát TTHC; kiểm tra, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng để hồ sơ quá hạn; hạn chế tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần; khắc phục tình trạng cá nhân, tổ chức thiếu thông tin khi tiếp cận TTHC, không được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, phải đi lại nhiều lần; kịp thời xử lý nghiêm cán bộ, công chức những nhiều, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

4. Đổi mới mạnh mẽ việc giải quyết công việc, tăng cường sự giám sát chặt chẽ của cấp có thẩm quyền, sự phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với

cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC và mở rộng sự lựa chọn cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC.

5. Công khai danh mục và tổ chức việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng dịch vụ công tỉnh. Tập trung triển khai rộng rãi dịch vụ chứng thực điện tử. Bản sao chứng thực điện tử được ký số và đóng dấu bảo đảm tính nguyên vẹn, chính xác và có thể sử dụng lại nhiều lần.

6. Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm bằng hình thức thông báo công khai đường dây nóng, hòm thư góp ý.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nhà nước.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Qua tình hình thực tế công tác kiểm soát TTHC tại đơn vị, Trung tâm Hành chính công huyện kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

- Các cơ quan tham mưu ban hành các TTHC mới cần tăng cường sự phối hợp với các đơn vị liên quan, để đảm bảo tính đồng bộ, thuận tiện khi thực hiện.
- Cập nhật đầy đủ các biểu mẫu trực tuyến trên Cổng dịch vụ công theo đúng mức độ của thủ tục hành chính và đảm bảo việc tải xuống các biểu mẫu trên hệ thống.

*Trên đây là Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023 của Trung tâm Hành chính công./.*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.HCC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Thanh Phong**





<b>Biểu số II.06a/VPCP/KSTT</b>	<b>TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC</b> <b>TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT</b> <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b> <b>Kỳ báo cáo: năm 2023</b> <i>(Từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 14/3/2023)</i> <i>(Kèm theo Báo cáo số: 08/BC-HCC ngày 15 tháng 3 năm 2023)</i>	<b>- Đơn vị báo cáo:</b> Trung tâm Hành chính công huyện <b>- Đơn vị nhận báo cáo:</b> UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện  <i>Đơn vị tính:Số hồ sơ TTHC.</i>
---------------------------------	--	---

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
-1	-2	(3)=(4)+(5)+(6)	-4	-5	-6	(7)=(8)+(9)+(10)	-8	-9	-10	(11)=(12)+(13)	-12	-13
1	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	3	0	3	0	2	1	1	0	1	1	0
2	Bảo trợ xã hội	154	152	0	2	146	139	7	0	8	8	0
3	Chứng thực	56	0	56	0	56	55	1	0	0	0	0
4	Đất đai	346	134	108	104	190	152	33	5	156	155	1
5	Đầu tư xây dựng	3	3	0	0	2	2	0	0	1	1	0
6	Giao dịch bảo đảm	148	1	147	0	148	56	91	1	0	0	0
7	Hộ tịch	9	0	9	0	9	8	1	0	0	0	0

8	Hoạt động xây dựng	15	5	10	0	14	14	0	0	1	1	0
9	Kinh doanh Khí	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0
10	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	6	6	0	0	6	6	0	0	0	0	0
11	Lĩnh vực văn bằng chứng chỉ	6	6	0		6	2	4	0	0	0	0
12	Quy hoạch	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
13	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	17	0	17	0	17	8	9	0	0	0	0
14	Thi đua - Khen thưởng	6	6	0	0	6	4	2	0	0	0	0
15	TTHC liên thông Đăng ký Hộ kinh doanh, HTX và Đăng ký mã số thuế	11	0	11	0	10	10	0	0	1	1	0
16	TTHC liên thông lĩnh vực Người có công	10	10	0	0	2	2	0	0	8	8	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>792</b>	<b>324</b>	<b>362</b>	<b>106</b>	<b>613</b>	<b>458</b>	<b>149</b>	<b>6</b>	<b>179</b>	<b>178</b>	<b>1</b>

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

**Kỳ báo cáo: năm 2023**

*(Từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 14/3/2023)*

*(Kèm theo Báo cáo số: 08 /BC-HCC ngày 15 tháng 3 năm 2023)*

*Đơn vị tính: TTHC, %*

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN**

**B. CẤP HUYỆN**(Có 30/54 lĩnh vực có TTHC “4 tại chỗ” theo Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh)

STT	Lĩnh vực	Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(5)	(6)
1	Lĩnh vực Hộ tịch	16	100%
2	Lĩnh vực Chứng thực	12	100%
3	Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật	02	100%
4	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước	02	100%
5	Lĩnh vực Gia đình	06	100%
6	Lĩnh vực Lao động – Tiền lương và Bảo hiểm xã hội	01	100%
7	Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động	01	100%
8	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	04	100%
9	Lĩnh vực Văn hóa	06	60%

10	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	04	100%
11	Lĩnh vực Thư viện	01	100%
12	Lĩnh vực xuất bản	02	100%
13	Lĩnh vực Kinh doanh khí	03	100%
14	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	12	100%
15	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	06	85,7%
16	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	01	100%
17	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	01	100%
18	Lĩnh vực Quy hoạch	01	100%
19	Lĩnh vực Giao dịch bảo đảm	09	100%
20	Lĩnh vực Tài nguyên nước	02	100%
21	Lĩnh vực Môi trường	02	100%
22	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	05	100%
23	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	16	100%
24	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	21	61,8%
25	Lĩnh vực Khuyến nông	01	100%
26	Lĩnh vực Phát triển nông thôn	04	66,7%
27	Lĩnh vực Thủy lợi	05	100%
28	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	02	100%
29	Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động	01	100%
30	Lĩnh vực Hội, tổ chức phi chính phủ	17	100%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>165</b>	

Biểu số  
II.08/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI  
TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ  
QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ báo cáo: năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 14/3/2023)

(Kèm theo Báo cáo số: 08 /BC-HCC ngày 15 tháng 3 năm 2023)

- Đơn vị báo cáo:  
+ Hành chính công huyện.

- Đơn vị nhận báo cáo:  
Văn phòng UBND huyện.

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT Một phần			DVCTT Toàn trình			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
<b>B</b>	<b>ĐVCTT DO UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>							
<b>III</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	<b>152</b>	<b>152</b>	<b>303</b>	<b>236</b>	<b>236</b>	<b>21</b>	
1	Chứng thực	12	12		0	0		1
2	Hộ Tịch	01	01		16	16		1
3	Phí bảo vệ môi trường	01	01		0	0		0
4	Bồi thường Nhà nước	0	0		02	02		0
5	Thuế	17	17		0	0		1
6	Đất đai	14	14	130	19	19	4	1
7	Giao dịch bảo đảm	0	0		05	05	1	0
8	Môi trường	0	0		04	04		1

9	Hoạt động xây dựng	03	03	5	08	08		1
10	Hạ tầng kỹ thuật	0	0		01	01		0
11	Quy hoạch	0	0		01	01	1	1
12	Việc làm	03	03		0	0		0
13	Thành lập và HĐ HTX	0	0		17	17		0
14	Biển và hải đảo	0	0		05	05		0
15	Thành lập và HĐ hộ KD	0	0		05	05		0
16	Lâm nghiệp	02	02		03	03		0
17	Thủy lợi	0	0		05	05		0
18	Phát triển nông thôn	03	03		02	02		1
19	Khuyến nông	0	0		01	01		1
20	QLAT hồ đập	02	02		0	0		1
21	CN-TTCN	0	0		03	03		0
22	KD khí	0	0		03	03		1
23	Lưu thông hàng hóa	02	02		07	07		0
24	Tổ Chức biên chế	0	0		06	06		0
25	Công Chức ,VC	0	0		07	07		1

26	TC phi chính phủ	0	0		07	07		0
27	TĐ-KT	01	01		07	07	6	1
28	Tính ngưỡng, tôn giáo	0	0		08	08		1
29	Thu BHXH, BHYT, BHTN	03	03		0	0		1
30	Viễn thông	0	0		04	04		1
31	GDĐT thuộc HT quốc dân	02	02		07	07	6	1
32	Gia đình	0	0		06	06		1
33	Văn hóa	03	03		08	08		1
34	Thư viện	0	0		03	03		0
35	ATTP và DD	0	0		01	01		1
36	Chính quyền địa phương	02	02		0	0		0
37	Lao động tiền lương	01	01		02	02		0
38	LT người có công	08	08	10	10	10		1
39	Người có công	03	03		02	02		1
40	GD nghề nghiệp	0	0		05	05		1
41	BTXH	04	04	152	12	12		0
42	PCTNXH	03	03		02	02		1

43	Quản lý tài sản công	13	13		0	0		0
44	Tài chính đầu tư	04	04		0	0		0
45	Dân tộc	0	0		02	02		0
46	Tiếp dân khiếu nại tố cáo	06	06		0	0		0
47	Cấp sổ BHXH, the BHYT	02	02		0	0		1
48	Giải quyết chế độ BHXH	10	10		0	0		1
49	Đầu tư xây dựng	0	0		04	04	3	1
50	LT đăng ký KD,HHTS,MST	02	02		0	0		1
51	Quản lý ngân sách	01	01		0	0		0
52	QL ngành KD có ĐK ANTT	03	03		0	0		1
53	Thủy sản	0	0		03	03		0
54	Cấp, quản lý CCCD	07	07		0	0		1
55	GD mầm non	0	0		05	05		1
56	GD tiểu học	03	03		03	03		1
57	GD trung học	03	03		08	08		1
58	GD dân tộc	0	0		05	05		1
59	GDĐT hệ thống quốc dân	0	0		02	02		1



60	Văn bản, chứng chỉ	02	02	6	0	0		0
61	Tài chính kế hoạch	01	01		0	0		1
62	Tài nguyên nước	02	02		0	0		1
63	Phòng chống tham nhũng	03	03		0	0		0